

NIỆM PHẬT BẢY NGÀY Ở VIỆN PHỔ NHÂN KIM THIÊN

Bài ký về kỳ niệm Phật bảy ngày ở viện Phổ Nhân Kim Thiên soạn Mùa Xuân năm Đinh Tỵ, nhằm thánh đản Đại Sĩ, tại thiền viện Phổ Nhân phía Bắc núi Ngu, phỏng theo lời dạy trong kinh Di Đà, áp dụng quy cách mới để mở niệm Phật thất, bèn nhóm tịnh chúng, chẳng phân biệt là Tăng hay Tục.

Chủ thất là Phổ Nhân đại sư hiệu Triệt Lưu đạo nhân. Ngoại hộ sư là thầy Thân Diệp và thầy Cổ Nạp. Các vị tăng hữu đồng hạnh có các vị Việt Hải, Tại Nhàn, Huệ Như, Trạm Nguyệt, Từ Hoằng, Hải Mục, Đức Dung, Việt Chi, Thượng Pháp, Tái Ứng, Khả Tôn,... Những vị ở xa nghe mở pháp hội vượt sông tìm đến Ngu Sơn có hai vị Tăng là Minh Cốc và Định Huệ. Hàng cư sĩ có các vị Uông Lữ Tâm, Ông Phụng Nhụy, Cố Công Thần, Kim Thúy Nhược, Trần Thiên Khoảnh, Triệu Tồn Hồ, Ông Tử Dư, Ông Khang Thành, Trầm Đản Tiên, Hạ Tử Di.

Do niệm Phật là đường tắt để vãng sanh, Quán Âm là đạo sư Tây phương nên chọn lấy ngày mười chín tháng Hai [để mở thất]. Về pháp tắc thì chọn lấy mười hai vị tăng chia làm ba ban, mỗi ban bốn người. Mỗi vị đều có nhiệm vụ, ngoài mười hai người ấy, dù Tăng hay tục nhiều ít cũng chia thành ba ban ghép theo sau. Cứ một ban nhiều niệm thì hai hai ban kia ngồi yên. Đến giờ ăn xuống trai đường ngồi theo thứ tự chẳng dám lẫn

lộn. [Đại chúng] ngồi yên rồi, tiếng niệm Phật tạm ngưng, tiểu sa-di đánh mộc bản niệm Phật tiếp theo khiến cho một câu hồng danh chẳng dứt nơi tâm và miệng. Trong đêm, chia giờ tạm ngủ, nghe tiếng chuông gióng bèn cùng thức dậy. Phàm những ai đi nhiều ngược chiều: phạt! Vượt vị trí: phạt! Nói chuyện: phạt gấp bội. Nghiêm như quân lệnh vậy.

Ngày hôm ấy mấy người như các vị Ưông Lữ Tam v.v. đi trước, tôi theo sau, nghe trong Phật đường tiếng niệm Phật sang sáng. Hộ Thất Sư dẫn tôi vào, chỉ cho phép lễ Phật, chẳng được chào hỏi đại chúng, sư liền ghép tôi vào ban, đi kinh hành xong liền lui ra ngồi một phía, hoặc niệm Phật hiệu nhưng chỉ khẽ động môi răng, hoặc nhắm mắt tịnh lự lắng nghe, tâm duyên theo Phật hiệu. Những người khác đến sau cũng theo lệ ấy.

Có lúc, tiếng niệm Phật hòa hoãn du dương như một hơi thở ra vào liền lạc chẳng đoạn. Có lúc tiếng niệm Phật rộn ràng, lại có lúc như mãnh tướng truy bức địch quân, chưa tận diệt bèn chẳng ngưng khiến cho tạp vọng không cách nào xen vào, lũ ma không nẻo chen chân. Ngay cả lúc gió mưa mù mịt, các tiếng vang rền, chẳng biết đến đâu non sương phủ, điện vũ mây trùm; hay lúc trời quang, khí rạng, gió lửa thông reo xào xạc, nước khe tuôn róc rách, không tiếng nào chẳng tương ứng tiếng niệm Phật, khác nào tiếng suối xướng niệm trong veo. Lửa đèn còn sáng, tia bình minh vừa ló dạng, khói hương vờn quanh niệm Phật buổi mai. Bóng núi vừa thẫm, rừng khe vừa sụp tối, tiếng trùng im vắng, phạm âm riêng trở niệm Phật chiều hôm. Có kẻ tâm tình vui sướng, chẳng nhiễm mây trần, chỉ còn bốn

chữ, thật sự đạt nhất tâm bất loạn. Có kẻ quắc thước, phấn phát tinh thần, tâm rong ruổi hầu như muốn bật. Kỳ kết thất này dấu chưa thể nhất tâm bất loạn, nhưng tín nguyện đã vững vàng.

Mừng gặp duyên thù thắng, [ngờ đâu] việc trần bức bách, ma chướng đa đoan, vừa mới nhập ban đã phải rời chỗ. Thở than hối hận, chẳng thể dự trọn bảy ngày niệm Phật. Thầy tôi phương tiện độ sanh, từ bi răn dạy chân thành thiết tha, ai nấy tin Tây phương đến được, có ngày ắt được theo về. Biết hồng hiệu khó thể nghĩ bàn, vì xưng dương cảm động lệ ứa.

Than ôi! Lửa đá, sáng chớp, người sống trăm năm khác nào bảy bữa. Dem bảy bữa dâng cho trần lụy, bao giờ trần lụy mới xong? Dem bảy hôm mong cầu Tịnh Độ, ắt hẳn Tịnh Độ có ngày. Huống hồ trăm năm so với bảy bữa ắt nhiều hơn lắm, nhưng trong sát-na sanh sang đời khác lại nhiều hơn nữa. Không hiếm người biết trăm năm khó cầu, nhưng chẳng ai biết bảy ngày này khó phen gặp gỡ. Lại chỉ biết luống uổng trăm năm, nào có biết bảy ngày bỏ phí. Buồn thay!